

Chợ phiên chợ Nhị Đức Lũc và anh em đến như “rừng sâu huyệt” nêu tình trạng di dân từ do từ phía Bắc vào Đắc Lắc và quá nóng như hiên nay. Chợ phiên Đắc Lũc có 1.8 triệu dân, năm ngoái có khoảng 59,000 gia đình di dân từ do đến như cũ và năm nay tiếp tục tăng thêm khoảng 2,500 nhân khẩu. Phần lớn di dân từ do rất nghèo khổ, trình độ học vấn thấp và khả năng hòa nhập với dân cư địa phương kém.

Ngồi miên Nam và con em và nhân hậu như người cùng đã bị lệ thói đời thiêu thân thiêu vùi đã sống di dân từ miên Bắc vào. Từ Tây Nguyên, nơi đã sống dân bản địa là người thiểu số và nết thà, chết phác đã không thể khá lên được so với đa số di dân miên Bắc và luôn sống sàng “hy sinh đời bố, con cái con.” Di dân không tôn trọng tín ngưỡng bản địa, “làm xúi, thì”, phá rừng, chiếm đất. Nơi nào có di dân người Bắc sẽ có quán xá, buôn bán đời chắc sống và tiếp nhận với người thiểu số. Khi khá lên một chút, di dân mua đất và thuê người thiểu số làm việc cho họ. Lúc này, gần như toàn bộ đất sát các mỏ khoáng sản của di dân miên Bắc. Người thiểu số bị đẩy sâu vào rừng và rừng thì càng ngày càng tan hoang.

Rừng Tây Nguyên sâu huyệt như chợ phiên chợ Đắc Lũc như báo. Di dân từ do từ các tỉnh miền Bắc đang là gánh nặng không cho Đắc Lũc như người cha mẹ có Đắc Lũc kêu gào và vì có họ gánh không nổi. Sống vì có trọng trọng từ mẹ, chợ phiên chợ Đắc Lũc phải nói huých to tiếng di dân từ do hiên là nguồn gốc gây ra tranh chấp đất đai từ địa phương cũng như tạo ra các mâu thuẫn với cư dân bản địa.

Chợ phiên chợ Đắc Lũc kể rừng, khi làn sóng di dân từ do mang đến quá nhiều bất ổn cho Đắc Lũc Lũc, Đắc Lũc đã gửi công văn cho các tỉnh miền Bắc có di dân đến Đắc Lũc để nghỉ phép và giúp quy tụ. Công văn gửi đi rất nhiều như như có một tin cảm ơn, một tin nghỉ... giúp đỡ (!), như như còn lại im lặng. Nhưng như vì quá nghèo khó nên các tỉnh miền Bắc muốn dân chúng tha phương, cứu trợ vào Nam “cơm dùi” nhiều hơn.

Khí hậu khô cằn, đất đai quá ít, thiếu rừng nên từ đã sống các tỉnh miền Bắc và Bắc miền Trung, cuộc sống của nông dân khác gì so với 100 năm trước, có khi còn từ hơn do các nguồn lợi từ rừng, sông, suối đã cạn kiệt. Từ như như đó, con trâu và đi trước cái cày. Như như rừng càng ngày càng giảm các mỏ và vấp chướng, vấp đổ trên một cái áo đã rách nát. Một gia đình hai con chỉ có vài sào ruộng, khi hai đứa con trưởng thành, tạo ra hai gia đình mới, thế hệ sau tiếp tục làm ruộng, như như ruộng vài sào bị xắt làm ba, một phần cho cha mẹ, hai phần còn lại cho hai con. Cứ thế, sau vài thế hệ, như như ruộng chỉ còn một ít... mét vuông và hình dáng, vuông, ngũ giác, méo mó. Do mạnh mún, như như như đó, dần tích tụ làm ruộng lớn hơn con dần tích tụ ruộng!

Xã hội miền Bắc thai nghén và cho ra đời một tầng lớp cán bộ xã, huyện mang quan niệm “mặt người làm quan, cõ hõ đợc nhõ”, thói “bóp nỏn” dân chúng đợc n cõ cái vớ t áo nhõ ngợi ta ví von càng ngày càng tinh vi, đợc c che đợy càng ngày càng kĩ. Ở nông thôn miền Bắc, hõ thõng quan lĩ cõng sũn đã trở thành một thõ “cõng hào mĩ”, hoành hành vớ i mĩ c đợ đợ dợi, vớ t xa nhõng gì mà Vũ Trõng Phõng, Nguyõn Công Hoan mô tả hõi thõp niên 1930, 1940 cõ a thõ kõ trõ c.

Các yũu tố trên cõng thêm quan niệm cõ hõ u cõ a đa số dân miền Bắc, thõ chõu đói rách chõ không thích làm nhõng nghõ “hèn hõ” nhõ : giúp viũc nhà, phõ bán quán, lao đợng tũ các nông trũi, trang trũi... mĩ c dù nhu cõu vớ nhõn lĩ c cõ a nhõng công viũc loũi này ở miền Nam luôn rũ t cao, thu nhõp cũng không tũ nên tình cõ nh nhõn lĩ c ở miền Nam vớ a thõ a, vớ a thiũ u.

Cõ ra ngoũ i ô Sài Gòn sũ thõy nhõng khu vớ c tũp trung toàn di dân miền Bắc. Có nũi tũp trung toàn ngợi ở hũyõn Mũ Đợc tũnh Hà Tây cũ, quũn tũ đợ cùng bán bũp luũc, bũp xào, hũt vớ t lũn. Có khu nhõ Nguyõn Kĩm, Gò Vũp thì tũp trung toàn nhõng ngợi lũm ve chai. Nhõng “nghõ” đó không hèn nhõng tũi mĩ t sũ nũi mà đợi n hình là Đợk Lũk, khi di dân miền Bắc tũ tũp chõ đợ cùng hái trũm, gũt trũm,... thì chúng trở thành đợi hõ a cho dân đợ a phõng.

Trong khi dân miền Bắc nghèo khó, đói khõ, chõn chuyõn tha hõng vớ i hy vớng nhìn thõy ánh sáng ở cuũi đợng hõm thì quan lĩ cõng sũn ở miền Bắc cõ c giàu. Nhõ mĩ t bãi nũc bũ t vào đám quan lĩ cõp Bũ thõ nào cũng dính vớ nào đó có con đang du hõc nũc ngoà. Lúc này, hiũm có “đợi quan” nào mang hàm “bũ trõng” mà không có mĩ t hoũc tũ t cõ các con đang du hõc ở Anh, Mũ ... Hiũm có “quan lĩ” nào ngoà Bũc thiũu biũ t thõ, trang trũi đang đợ ngợi khác... đợng tên giũm. Song nhõ ngợi ta nói, phõm cái gì dính đợ n kim (kim loũi hoũc tiũn) đợ u đợ lũi hõi quang. Cho nên, dù chõ mĩi có lãnh đợ o 11 bũ và 19 đợ a phõng nũp cho thanh tra chính phõ bũn kê khai tài sũn theo quy đợ nhõng ông nào có cái gì, ở đõu, thõ m chỉ trao-nhõn bao nhiêu trong vớ nào, thõng dân đợ u tũ tũng.

Chõ có đợ u chõng tham nhũng vớ n là “đợc quyõn” cõ a Đợng và chính phõ nên khi kiũm tra tài sũn không ai “thèm” hõi dân cõ !